**Biểu mẫu**

*(Thực hiện theo yêu cẩu Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

(Tên cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp): Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 3

(Tên cơ sở giáo dục): **Trường Mầm non 11**

Địa chỉ : 217 Trần Văn Đang, Phường 11, Quận 3

Số điện thoại: 36031263 – 36031296

Địa chỉ website: [mamnon11-q3.e-school.edu.vn](mailto:mamnon11aq3@rocketmail.com.vn)

Số quyết định thành lập trường: 23 /QĐ–UB, ngày 12 / 08 / 1994 của UBND Quận 3

**THÔNG BÁO**

**Công khai thông tin Học phí và các khoản thu khác từ người học**

**của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2020 - 2021**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Tháng, năm** | **Thực hiện trong**  **năm học 2020-2021** | **Mục đích sử dụng** | **Ghi chú** |
| 1 | Học phí | Tháng | NT: 200.000đ/trẻ  MG: 160.000đ/trẻ | - Chi hỗ trợ đời sống CB, GV, CNV  - Chi hỗ trợ hoạt động giảng dạy, mua vật tư văn phòng, kiêm nhiệm, khen thưởng | Mức thu theo qui định của Liên Sở GDĐT – Sở Tài chính |
| 2. | Thu khác |  |  |  |  |
| 2.1 | Tổ chức phục vụ và quản lý bán trú | Tháng | 400.000đ / trẻ | - Chi công tổ chức phục vụ bán trú  - Chi hỗ trợ đời sống CB, GV, CNV  - Chi hỗ trợ hoạt động giảng dạy, mua vật tư văn phòng, kiêm nhiệm, khen thưởng | Mức thu theo thỏa thuận giữa nhà trường và cha mẹ học sinh |
| 2.2 | Tiền vệ sinh bán trú | Tháng | 50.000đ / trẻ | - Mua đồ dùng, dụng cụ làm vệ sinh  - Mua xà phòng giặt, nước rửa chèn, nước lau nhà, xà phòng rửa tay, khăn giấy, … | Mức thu theo thỏa thuận giữa nhà trường và cha mẹ học sinh |
| 2.3 | Thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú | Năm | 400.000đ / trẻ | - Mua tủ đựng chén đĩa, ly ca, bàn chải, nệm gối  - Mua tủ kệ để đồ dùng của trẻ  - Mua nệm gối, chén, đĩa, muỗng, ly ca, bàn chải, khăn lau..  - Mua thiết bị đồ dùng bếp, đồ dùng nấu ăn  - Trang bị thiết bị, vật dụng cho trẻ phục vụ bán trú …  -Sửa chữa nhỏ vật dụng, thiết bị.. | Mức thu theo thỏa thuận giữa nhà trường và cha mẹ học sinh |
| 2.4 | Học phẩm, học cụ, đồ dùng đồ chơi | Năm | 300.000đ/trẻ | - Mua sắm học phẩm, học cụ, đồ dùng học tập cho trẻ, dụng cụ giảng dạy cho cô  - Mua sắm đồ chơi trong lớp, ngoài trời | - Mức thu theo thỏa thuận giữa nhà trường và cha mẹ học sinh |
| 2.5 | Tiền ăn | Ngày | - Ăn sáng và tổ chức phục vụ ăn sáng:  10.000đ / trẻ  - Ăn trưa – xế:  35.000đ / trẻ | - Mua thực phẩm, các loại gia vị khác sữa  - Mua gas,  - Trái cây tráng miệng  - Thức ăn xế: yaout, bánh flan, chè.. | Mức thu theo thỏa thuận giữa nhà trường và cha mẹ học sinh |
| 2.6 | Tiền nước uống | Tháng | 15.000đ / trẻ | - Mua nước uống tinh khiết đóng bình | Mức thu theo thỏa thuận giữa nhà trường và cha mẹ học sinh |
| 2.7 | Tiền học môn năng khiếu | Tháng | Anh văn MG:  150.000đ/trẻ  Vẽ,TD nhịp điệu:  70.000đ/trẻ  Kỹ năng sống: 100.000đ/trẻ | - Chi lương giáo viên  - Tổ chức phục vụ lớp học  - Quản lý lớp học | - Mức thu theo thỏa thuận giữa nhà trường và cha mẹ học sinh |
| 2.8 | Tổ chức phục vụ ăn sáng | Tháng | 170.000đ/trẻ | - Chi công tổ chức phục vụ ăn sáng  - Chi hỗ trợ đời sống  - Chi hỗ trợ hoạt động điện nước, nhân viên phục vụ, kiêm nhiệm, khen thưởng | - Mức thu theo thỏa thuận giữa nhà trường và cha mẹ học sinh |
| 2.9 | Bảo hiểm tai nạn học sinh | Năm | 30.000đ/trẻ | - Chi mua bảo hiểm tai nạn cho học sinh | Thu chi hộ cha mẹ học sinh |
| 2.10 | Đồng phục học sinh | Bộ | NT: 80.000/đ  MG: 80.000/đ | - Chi tiền vải và công may (theo hợp đồng) | Thu chi hộ cha mẹ học sinh |
| 2.11 | Điện máy lạnh | Tháng | 25.000đ/trẻ | Chi tiền điện sinh hoạt máy lạnh | Thu chi hộ cha mẹ học sinh |
| 2.12 | Hồ bơi | Tháng | 15.000đ/trẻ | Chi tiền nước  Chi tiền tổ chức phục vụ hồ bơi | Thu chi hộ cha mẹ học sinh |
| 3. | Xã hội hóa |  |  |  |  |
| 3.1 | Quỹ bảo trợ thực hiện các công trình hội CMHS | Tháng, năm | Đóng góp theo khả năng của cha mẹ học sinh | - Hỗ trợ cải tạo cơ sở vật chất, nâng cao điều kiện chăm sóc giáo dục trẻ  - Hỗ trợ thực hiện phòng bệnh dịch, chăm sóc sức khỏe học sinh  - Hỗ trợ tổ chức các hoạt động ngoại khóa, lễ hội, hoạt động vui chơi, văn nghệ, thể dục thể thao, khen thưởng học sinh cuối năm  - Hỗ trợ chăm lo Lễ, Tết các thầy cô, chăm lo cho GV về hưu | Thực hiện các công trình Cha mẹ học sinh |

Quận 3, ngày 05 tháng 9 năm 2020

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Thu Phương